

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 11 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải và bà Bùi Thị Đào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân Tỉnh Sơn la tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Quàng Văn V - Sinh năm 1973, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Nà Tý, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn D(đã chết) và bà Quàng Thị X; bị cáo có vợ là Lò Thị Ch và 2 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 26/4/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 5 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*; ngày 15/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 4 năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tam giam Công an tỉnh Sơn La; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại Tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, tổ công tác của Công an phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Quảng Văn V đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ tại túi quần đang mặc của Quảng Văn V một gói nylon màu trắng bên trong có 2 túi nylon màu xanh và túi nylon màu hồng; trong túi nylon màu xanh có chứa 198 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và túi nylon màu hồng có chứa 147 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; tiếp tục thu giữ của Quảng Văn V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 26M1-01821 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen; Quảng Văn Vương bị bắt giữ bị dẫn giải đến Công an thành phố Sơn La để làm rõ.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định như sau:

02 túi nylon (01 túi nylon màu xanh, 01 túi nylon màu hồng) bên trong chứa 345 viên nén màu hồng có khối lượng 34,09 gam trích mỗi túi 10 viên (tổng 20 viên) có khối lượng 1,98 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu V1, V3.

Kết luận giám định số 776 ngày 20/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu V1, V3 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,98 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 34,09 gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định./*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 15/5/2020, bị cáo từ nhà mang theo 4.100.000 đồng và sử dụng xe máy của gia đình đi tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến khu cổng bản Nà Tý bị cáo gặp một người không quen biết đang đứng bên đường; Qua trao đổi bị cáo đã mua được 02 túi nylon (01 túi nylon màu xanh, 01 túi nylon màu hồng) bên trong chứa 345 viên hồng phiến, với giá 4.000.000 đồng; sau khi mua được bị cáo cất dấu gói ma túy vào túi quần đang mặc, rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi đến thành phố Sơn La để tìm chỗ sử dụng và bán ma túy. Khi đi đến khu vực tổ 2, phường Chiềng Cơi, Thành phố Sơn La trong lúc đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 103/CT-VKS-P1 ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Quảng Văn V về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quảng Văn V từ 15 đến 16 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 vỏ túi nilon màu trắng; Mẫu lưu kho V2 có khối lượng 18,52 gam được đựng trong túi nilon màu xanh ban đầu; V4 có khối lượng 13,59 gam được đựng trong túi nilon màu hồng có chữ A ban đầu; trả lại bị cáo Quảng Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen (điện thoại bàn phím).

Án phí: Buộc bị cáo Quảng Văn Vương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Số lượng ma túy cất dấu để mua bán là không quá lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra vụ án; bố để bị cáo là người có công với cách mạng được Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Sơn La; Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Sơn La; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến khi bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo; bị cáo mua và trực tiếp cất dấu đã 34,09 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Văn V được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La lập hồi 18 giờ 10 phút, ngày 15 tháng 5 năm 2020; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu giám định và niêm phong lại của Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La lập ngày 15/5/2020; Kết luận giám định số 776 ngày 20/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người của người chứng kiến, các bản tự khai của Quàng Văn V, biên bản nghi lời khai và biên bản hỏi cung bị can.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Văn Vương phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy* quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 15 đến 20 năm tù.

[3]. Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong phần tranh tụng người bào chữa cho bị cáo cho rằng quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bố vợ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng ba; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ; xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận; do đó bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo kết quả xác minh tại Cơ quan điều tra, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị sẽ không có điều kiện thi hành, do đó cần xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về người liên quan: Đối với người đã trực tiếp bán 345 viên Methamphetamine có khối lượng 34,09 gam cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng cơ quan điều tra không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với khối lượng ma túy còn lại sau khi trích mẫu giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của của điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đối với 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, được xác định là không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 26M1- 01821 là vật bị cáo đã dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định đó là tài sản bị cáo mượn của người khác và chủ sở hữu không biết việc bị cáo đã dùng vào việc mua bán ma túy, nên việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Quàng Văn V** phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.
2. *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Quàng Văn V 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.
3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Tịch thu tiêu hủy: “Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn V, sinh năm 1973 – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/5/2020; gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 vỏ túi nilon màu trắng; Mẫu lưu kho V2 có khối lượng 18,52 gam được đựng trong túi nilon màu xanh ban đầu; V4 có khối lượng 13,59 gam được đựng trong túi nilon màu hồng có chữ A ban đầu”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo Quàng Văn V : 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen(điện thoại bàn phím), có 02 imei và 04 số cuối: Imei 1: 8969; Imei 2: 6966 kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Quàng Văn V.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 03/9/2020 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La và Công an tỉnh Sơn La.

5. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Quàng Văn V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 11/11/2020.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NBC;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Tuyên